

Trần Đề, ngày 12 tháng 8 năm 2019

Số: 97/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 121/2019/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2019 giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà **Thạch Thị Kim P**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện Đ, tỉnh S.

* *Bị đơn*: Ông **Thạch K**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Ấp G, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh S.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Thạch Thị Kim P và ông Thạch K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Thạch Thị Kim P và ông Thạch K thống nhất thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Thạch Thị Kim P và ông Thạch K theo Giấy chứng nhận kết hôn số 23, quyển số 01/2010 do Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh S cấp ngày 23/7/2010 chấm dứt kể từ ngày ban hành Quyết định này.

- Về con chung: Bà Thạch Thị Kim P và ông Thạch K thống nhất thỏa thuận như sau: Bà Thạch Thị Kim P được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai cháu Thạch Thị Du D sinh ngày 23/4/2008 và Thạch Du K1 sinh ngày 24/6/2010 đến khi hai cháu đủ 18 tuổi. Ông Thạch K không phải cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Ông Thạch K có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc cháu Thạch Thị Du D và Thạch Du K1 mà không ai được quyền ngăn cản. Ông Thạch K không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Thạch Thị Du D và Thạch Du K1 của bà Thạch Thị Kim P.

- Về tài sản chung: Bà Thạch Thị Kim P và ông Thạch K thống nhất không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Thạch Thị Kim P và ông Thạch K thống nhất không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Thạch Thị Kim P và ông Thạch K thống nhất thỏa thuận bà Thạch Thị Kim P đồng ý chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Bà Thạch Thị Kim P được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/ 0005788 ngày 03 tháng 7 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ. Hoàn trả cho bà Thạch Thị Kim P số tiền còn thừa 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND TT Đ, huyện Đ, tỉnh S;
- TAND tỉnh S (Phòng KTNV & THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Hoàng